

Số: 36/NQ-HĐND

Sông Mã, ngày 18 tháng 12 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về dự toán thu, chi ngân sách xã Sông Mã năm 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ SÔNG MÃ**  
**KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 141/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Sơn La quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã trên địa bàn tỉnh Sơn La;*

*Căn cứ Nghị quyết số 142/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Sơn La quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026;*

*Căn cứ Nghị quyết số 595/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Sơn La về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh Sơn La năm 2026;*

*Căn cứ Nghị quyết số 596/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Sơn La về phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và mức bổ sung cân đối ngân sách cho các xã, phường năm 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;*

*Xét Tờ trình số 236/TTr-UBND ngày 11/12/2025 của UBND xã Sông Mã; Báo cáo thẩm tra số 15/BC-KTNS ngày 16/12/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách xã Sông Mã năm 2026 như sau:

**I. DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2026**

**1. Dự toán thu**

Tổng dự toán thu: 226.957.000.000 đồng; Trong đó:

- Thu ngân sách trên địa bàn: 43.301.000.000 đồng; Trong đó: Điều tiết ngân sách cấp trên: 18.205.000.000 đồng, điều tiết ngân sách xã: 25.096.000.000 đồng.

- Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh: 183.656.000.000 đồng.

## 2. Dự toán chi

Tổng dự toán chi: 208.752.000.000 đồng; Trong đó:

- Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	125.400.000.000 đồng.
- Chi sự nghiệp kinh tế, môi trường	16.657.500.000 đồng.
- Chi sự nghiệp Văn hóa - Thông tin, TD-TT, PTTT	2.969.000.000 đồng.
- Chi sự nghiệp Y tế	4.062.000.000 đồng.
- Chi đảm bảo xã hội	18.331.800.000 đồng.
- Chi quản lý hành chính	25.780.700.000 đồng.
- Chi an ninh - quốc phòng	4.321.000.000 đồng.
- Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất	7.055.000.000 đồng.
- Dự phòng ngân sách	4.175.000.000 đồng.

*(Chi tiết tại các phụ lục kèm theo)*

## II. GIẢI PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2026

### 1. Thu ngân sách

1.1. Thu ngân sách đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Thuế, Luật Phí và Lệ phí; chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính, UBND tỉnh, đảm bảo sát thực tế phát sinh của nền kinh tế và phù hợp với dự báo, định hướng yếu tố tăng trưởng kinh tế năm 2026; biến động của thị trường, giá cả, các yếu tố tăng, giảm và dịch chuyển nguồn thu, các yếu tố thay đổi chính sách gắn với chống thất thu ngân sách, quản lý khai thác có hiệu quả trong điều kiện phát triển kinh tế số, thương mại điện tử, thu số thuế nợ đọng từ các năm trước. Đảm bảo tích cực vững chắc và đạt mục tiêu dự toán đề ra.

1.2. Dự toán thu NSNN đảm bảo tích cực, vững chắc và sát với nguồn thu phát sinh từ hoạt động sản xuất, kinh doanh; thu triệt để các khoản thu mới phát sinh. Tiếp tục thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp và người dân theo Nghị quyết của Quốc hội,

Chính phủ; tập trung cao cho công tác GPMB tạo quỹ đất sạch, đấu giá quyền sử dụng đất để tạo nguồn thu từ đất ổn định và bền vững.

## **2. Chi ngân sách**

2.1. Đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý tài sản công các văn bản hướng dẫn thi hành, các nghị quyết, Quyết định của Thủ tướng, Nghị quyết của HĐND tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí phân bổ, các tiêu chuẩn định mức đã được cấp có thẩm quyền ban hành và đang triển khai thực hiện tại thời điểm giao dự toán; kết quả đánh giá thực hiện NSNN năm 2025 và khung dự toán NSNN năm 2026 được ngân sách tỉnh giao, đảm bảo công khai, minh bạch, tiết kiệm, tăng cường công tác phòng, chống lãng phí.

2.2. Phân bổ nguồn thu tiền sử dụng đất điều tiết ngân sách xã theo quy định.

2.3. Bố trí dự toán chi thường xuyên, đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn định mức; ưu tiên bố trí kinh phí cho sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; kinh phí thực hiện nhiệm vụ an ninh, quốc phòng; đảm bảo kinh phí thực hiện các chính sách tiền lương và chế độ tiền thưởng, lương hưu, trợ cấp, ưu đãi người có công, chính sách an sinh xã hội và các chế độ chính sách của tỉnh đã ban hành đến hết năm 2025; kinh phí cho công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 và các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội quan trọng trong năm 2026; chi thường xuyên còn lại bố trí cho các nhiệm vụ trên cơ sở chế độ tiêu chuẩn hiện hành về chi NSNN, quản lý sử dụng tài sản công và mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập; bố trí nhiệm vụ sửa chữa cho các cơ quan, đơn vị.

2.4. Thực hiện đủ kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên theo chỉ tiêu của Tỉnh giao; phân bổ tăng thu NSNN đảm bảo bố trí 70% tăng thu để thực hiện CCTL; bố trí dự phòng không thấp hơn dự toán ngân sách Tỉnh giao.

2.5. Bố trí kinh phí phân bổ trong năm tại ngân sách cấp xã theo từng sự nghiệp để thực hiện các nhiệm vụ chi không giao tự chủ, không thường xuyên mà thời điểm xây dựng dự toán không xác định được nhiệm vụ và đối tượng thực hiện, để xử lý kịp thời theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

2.6. Đối với các nhiệm vụ chi đã được bố trí dự toán nhưng chưa đủ cơ sở pháp lý để thực hiện phân bổ và giao chi tiết, giữ lại ngân sách xã chưa phân bổ và thực hiện phân bổ sau khi có đủ căn cứ pháp lý.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực HĐND xã, các Ban của HĐND xã, Tổ đại biểu HĐND xã, các vị đại biểu HĐND xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND xã khoá I, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 18/12/2025 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực HĐND tỉnh Sơn La;
- UBND tỉnh Sơn La;
- Thường trực Đảng uỷ xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Văn phòng HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, KT (H, 75b).

**CHỦ TỊCH****Nguyễn Tiến Hải**